

BẢNG THÔNG SỐ KỸ THUẬT HÀNG HOÁ

Stt	Tên hàng hoá và thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	<p>Trang phục bác sĩ (Nam: 52; Nữ 28)</p> <p>- Áo:</p> <p>+ Kiểu dáng: Áo blouse cổ bẻ Danton, cài cúc giữa, dài tay hoặc ngắn tay chiều dài áo ngang gối, phía trước có 3 túi, có khuy cài biển tên trên ngực trái, phía sau xẻ giữa tới ngang hông.</p> <p>+ Chất liệu: Vải kateford</p> <p>+ Màu sắc: Màu trắng</p> <p>+ Tiêu chí kỹ thuật vải:</p> <p>+ Khối lượng vải (G/M²): 160,3</p> <p>+ Mật độ vải (sợi/10cm) :</p> <ul style="list-style-type: none"> • Dọc: 283 • Ngang: 260 <p>+ Sự thay đổi kích thước sau giặt (%):</p> <ul style="list-style-type: none"> • Dọc: -0,9 • Ngang: -0,5 <p>+ Độ bền màu ở 40oC (cấp): Phai màu cấp 4-5</p> <p>- Quần:</p> <p>+ Kiểu dáng: Quần âu hai ly, 2 túi chéo, quần nam có 1 túi sau.</p> <p>+ Chất liệu: Kaki</p> <p>+ Màu sắc: Màu trắng</p> <p>+ Tiêu chí kỹ thuật vải:</p> <p>+ Khối lượng vải (G/M²): 152,3</p> <p>+ Mật độ vải (sợi/10cm) :</p> <ul style="list-style-type: none"> • Dọc: 448 • Ngang: 286 <p>+ Sự thay đổi kích thước (%):</p>	Bộ	80		

Stt	Tên hàng hoá và thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
	<ul style="list-style-type: none"> • Dọc: -0,5 • Ngang: +0,4 - Nón, khẩu trang theo chất liệu và màu sắc của áo, khẩu trang vải 2 lớp, tiêu chuẩn BYT. - In logo của Trung tâm Y tế - May đo theo size. 				
2	<p>Trang phục Dược sĩ: (Nam: 10; Nữ: 20)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Áo: <ul style="list-style-type: none"> + Kiểu dáng: Áo blouse, cổ 2 ve, cài cúc giữa, dài tay hoặc ngắn tay, chiều dài áo ngang gối, phía trước có 2 túi, có khuy cài biển tên trên ngực trái, phía sau xẻ giữa tới ngang hông + Chất liệu: Vải Kate Ford + Màu sắc: Màu trắng + Tiêu chí kỹ thuật vải: + Khối lượng vải (G/M²): 160,3 + Mật độ vải (sợi/10cm) : <ul style="list-style-type: none"> • Dọc: 283 • Ngang: 260 + Sự thay đổi kích thước sau giặt (%): <ul style="list-style-type: none"> • Dọc: -0,9 • Ngang: -0,5 + Độ bền màu ở 40oC (cấp): Phai màu cấp 4-5 - Quần: <ul style="list-style-type: none"> + Kiểu dáng: Quần âu hai ly, 2 túi chéo, quần nam có 1 túi sau. + Chất liệu: Vải kaki + Màu sắc: Màu trắng + Tiêu chí kỹ thuật vải: + Khối lượng vải (G/M²): 152,3 + Mật độ vải (sợi/10cm) : 	Bộ	38		

Stt	Tên hàng hoá và thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
	<ul style="list-style-type: none"> • Dọc: 448 • Ngang: 286 + Sự thay đổi kích thước (%): <ul style="list-style-type: none"> • Dọc: -0,5 • Ngang: +0,4 - Nón, khẩu trang theo chất liệu và màu sắc của áo, khẩu trang vải 2 lớp, tiêu chuẩn BHYT. - In logo của Trung tâm Y tế. - May đo theo size.				
3	Trang phục Điều dưỡng, y sĩ, Nữ hộ sinh, Y tế công cộng, dân số viên tất cả các khoa và Trạm Y tế (Nam: 50; Nữ: 290) - Áo: + Kiểu dáng: Áo cổ 2 ve, cài cúc giữa, dài tay hoặc ngắn tay, chiều dài áo ngang hông, phía trước có 2 túi, có khuy cài biển tên trên ngực trái, túi áo và tay áo có viền xanh dương, viền rộng 0.5cm. + Chất liệu: Vải Kate Ford + Màu sắc: Màu trắng + Tiêu chí kỹ thuật vải: + Khối lượng vải (G/M ²): 160,3 + Mật độ vải (sợi/10cm) : <ul style="list-style-type: none"> • Dọc: 283 • Ngang: 260 + Sự thay đổi kích thước sau giặt (%): <ul style="list-style-type: none"> • Dọc: -0,9 • Ngang: -0,5 + Độ bền màu ở 40oC (cấp): Phai màu cấp 4-5 - Quần:	Bộ	340		

Stt	Tên hàng hoá và thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
	<ul style="list-style-type: none"> + Kiểu dáng: Quần âu hai ly, 2 túi chéo, quần nam có 1 túi sau. + Chất liệu: Vải kaki + Màu sắc: Màu trắng + Tiêu chí kỹ thuật vải: + Khối lượng vải (G/M²): 152,3 + Mật độ vải (sợi/10cm) : <ul style="list-style-type: none"> • Dọc: 448 • Ngang: 286 + Sự thay đổi kích thước (%): <ul style="list-style-type: none"> • Dọc: -0,5 • Ngang: +0,4 - Nón, khẩu trang theo chất liệu và màu sắc của áo, khẩu trang vải 2 lớp, tiêu chuẩn BYT. - In logo của Trung tâm Y tế - May đo theo size. 				
4	<p>Trang phục Kỹ thuật viên, Cử nhân, làm chuyên môn ở các khoa Lâm sàng, Cận lâm sàng (Nam: 13; Nữ: 7)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Áo: <ul style="list-style-type: none"> + Kiểu dáng: Áo cổ 2 ve, cài cúc giữa, kiểu dài tay hoặc ngắn tay, chiều dài áo ngang hông, phía trước có 3 túi, có khuy cài biển tên trên ngực trái + Chất liệu: Vải Kate Ford + Màu sắc: Màu trắng + Tiêu chí kỹ thuật vải: + Khối lượng vải (G/M²): 160,3 + Mật độ vải (sợi/10cm) : <ul style="list-style-type: none"> • Dọc: 283 • Ngang: 260 	Bộ	20		

Stt	Tên hàng hoá và thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
	<p>+ Sự thay đổi kích thước sau giặt (%):</p> <ul style="list-style-type: none"> • Dọc: -0,9 • Ngang: -0,5 <p>+ Độ bền màu ở 40oC (cấp): Phai màu cấp 4-5</p> <p>- Quần:</p> <p>+ Kiểu dáng: Quần âu hai ly, 2 túi chéo, quần nam có 1 túi sau.</p> <p>+ Chất liệu: Vải kaki</p> <p>+ Màu sắc: Màu trắng</p> <p>+ Tiêu chí kỹ thuật vải:</p> <p>+ Khối lượng vải (G/M²): 152,3</p> <p>+ Mật độ vải (sợi/10cm) :</p> <ul style="list-style-type: none"> • Dọc: 448 • Ngang: 286 <p>+ Sự thay đổi kích thước (%):</p> <ul style="list-style-type: none"> • Dọc: -0,5 • Ngang: +0,4 <p>- Nón, khẩu trang theo chất liệu và màu sắc của áo, khẩu trang vải 2 lớp, tiêu chuẩn BYT</p> <p>- In logo của Trung tâm Y tế</p> <p>- May đo theo size.</p>				
5	<p>Trang phục nhân viên hành chính (Nam: 42; Nữ: 30)</p> <p>- Áo:</p> <p>+ Kiểu dáng: Áo sơ mi dài tay hoặc ngắn tay</p> <p>+ Chất liệu:</p> <p> ❖ Vải áo nam kate bambo (34 áo)</p> <p>+ Tiêu chí kỹ thuật vải:</p> <p>+ Khối lượng vải (G/M²): 107,8</p> <p>+ Mật độ(Sợi/10 cm):</p> <ul style="list-style-type: none"> • Dọc:472 	Bộ	72		

Stt	Tên hàng hoá và thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
	<ul style="list-style-type: none"> • Ngang: 316 + Độ bền màu ở 40 độ C: Phai màu cấp: 4-5 + Định tính và định lượng nguyên liệu (%): Polyester: 100% ❖ Vải áo nữ cotton lụa(58 áo) + Tiêu chí kỹ thuật vải: + Khối lượng vải (G/M²): 125,6 + Mật độ(Sợi/10 cm): <ul style="list-style-type: none"> • Dọc:1285 • Ngang:460 + Sự thay đổi kích thước sau giặt ở 40°C (%): <ul style="list-style-type: none"> • Dọc:-0,1 • Ngang:-0,3 + Độ bền màu ở 40 độ C: Phai màu cấp: 4-5 + Màu sắc: Màu trắng hoặc màu xanh dương. - Quần: + Kiểu dáng: <ul style="list-style-type: none"> • Nữ: Quần tây 2 túi xéo (58 quần) • Nam: Quần tây 2 túi xéo, quần nam có 1 túi sau (34 quần) + Chất liệu: ❖ Vải quần nam kaki + Màu sắc: Màu đen + Tiêu chí kỹ thuật vải: + Khối lượng vải (G/M²): 268,8 + Mật độ(Sợi/10 cm): <ul style="list-style-type: none"> • Dọc: 416 • Ngang: 220 + Độ bền màu ở 40 độ C: Phai màu cấp: 4-5 ❖ Vải quần nữ Tuytsi có cotton cao 				

Stt	Tên hàng hoá và thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
	<p>+ Màu sắc: Màu đen</p> <p>+ Tiêu chí kỹ thuật vải:</p> <p>+ Khối lượng vải (G/M²): 242</p> <p>+ Mật độ(Sợi/10 cm):</p> <ul style="list-style-type: none"> • Dọc:780 • Ngang:371 <p>+ Sự thay đổi kích thước (%):</p> <ul style="list-style-type: none"> • Dọc:-0,3 • Ngang:-3,1 <p>- May đo theo size.</p>				
6	<p>Trang phục nhân viên bảo trì, kỹ sư trang thiết bị.</p> <p>- Áo:</p> <p>+ Kiểu dáng: Áo kiểu bu đông, cổ đực, cài cúc giữa, ngắn tay, gấu tay măng xéc hoặc lơ vê, có nẹp cầu vai, phía trước có 2 túi nắp, có khuy cài bên tên ngực trái.</p> <p>+ Chất liệu: kate Ford</p> <p>+ Màu sắc: màu xanh đen</p> <p>+ Tiêu chí kỹ thuật vải:</p> <p>+ Khối lượng vải (G/M²): 169,7</p> <p>+ Mật độ(Sợi/10 cm):</p> <ul style="list-style-type: none"> • Dọc: 276 • Ngang: 276 <p>+ Sự thay đổi kích thước (%):</p> <ul style="list-style-type: none"> • Dọc: -1,4 • Ngang: -1,5 <p>- Quần:</p> <p>+ Kiểu dáng: Quần kaki 2 ly, có 1 túi sau</p> <p>+ Chất liệu: Vải kaki</p> <p>+ Màu sắc: màu xanh đen</p>	Bộ	06		

Stt	Tên hàng hoá và thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
	<ul style="list-style-type: none"> + Tiêu chí kỹ thuật vải: + Khối lượng vải (G/M²): 254,4 + Mật độ(Sợi/10 cm): <ul style="list-style-type: none"> • Dọc: 460 • Ngang: 248 + Độ bền màu ở 40°C: Phai màu cấp: 4-5 + Sự thay đổi kích thước sau giặt ở 40°C (%): <ul style="list-style-type: none"> • Dọc: -1,4 • Ngang: -0,2 - In logo của Trung tâm Y tế. - May đo theo size. 				
7	<p>Trang phục nhân viên lái xe</p> <ul style="list-style-type: none"> - Áo <ul style="list-style-type: none"> + Kiểu dáng: Áo kiểu bu đông, cổ đực, cài cúc giữa, ngắn tay, gấu tay măng xéc hoặc lơ vê, có nẹp cầu vai, phía trước có 2 túi nắp, có khuy cài biển tên ngực trái. + Chất liệu: kate Ford + Màu sắc: màu xanh đen + Tiêu chí kỹ thuật vải: + Khối lượng vải (G/M²): 169,7 + Mật độ(Sợi/10 cm): <ul style="list-style-type: none"> • Dọc: 276 • Ngang: 276 + Sự thay đổi kích thước (%): <ul style="list-style-type: none"> • Dọc: -1,4 • Ngang: -1,5 - Quần: <ul style="list-style-type: none"> + Kiểu dáng: Quần kaki 2 ly, có 1 túi sau. + Chất liệu: Vải kaki + Màu sắc: màu xanh đen 	Bộ	06		

Stt	Tên hàng hoá và thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
	<ul style="list-style-type: none"> + Tiêu chí kỹ thuật vải: + Khối lượng vải (G/M²): 254,4 + Mật độ(Sợi/10 cm): <ul style="list-style-type: none"> • Dọc: 460 • Ngang: 248 + Độ bền màu ở 40°C: Phai màu cấp: 4-5 + Sự thay đổi kích thước sau giặt ở 40°C (%): <ul style="list-style-type: none"> • Dọc: -1,4 • Ngang: -0,2 - In logo của Trung tâm Y tế. - May đo theo size. 				
8	<p>Trang phục nhân viên bảo vệ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Áo: <ul style="list-style-type: none"> + Kiểu dáng: Áo cổ đực, cái cúc giữa, có nẹp cầu vai, ngăn tay, gấu tay có măng xéc hoặc lơ vê, 2 túi có nắp, có khuy cài biển tên trên ngực trái + Chất liệu: kate Ford + Màu sắc: màu xanh cô ban sẫm hoặc màu xanh đen. + Khối lượng vải (G/M²): 169,7 + Mật độ(Sợi/10 cm): <ul style="list-style-type: none"> • Dọc: 276 • Ngang: 276 + Sự thay đổi kích thước (%): <ul style="list-style-type: none"> • Dọc: -1,4 • Ngang: -1,5 - Quần: <ul style="list-style-type: none"> + Kiểu dáng: <ul style="list-style-type: none"> • Nữ: Quần kaki 2 ly (32 quần) • Nam: Quần kaki 2 ly, có 1 túi sau (46 quần) + Chất liệu: Vải kaki 	Bộ	22		

Stt	Tên hàng hoá và thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
	<ul style="list-style-type: none"> + Màu sắc: màu xanh đen + Tiêu chí kỹ thuật vải: + Khối lượng vải (G/M²): 254,4 + Mật độ(Sợi/10 cm): <ul style="list-style-type: none"> • Dọc: 460 • Ngang: 248 + Độ bền màu ở 40°C: Phai màu cấp: 4-5 + Sự thay đổi kích thước sau giặt ở 40°C (%): <ul style="list-style-type: none"> • Dọc: -1,4 • Ngang: -0,2 - In logo của Trung tâm Y tế. - May đo theo size. 				
9	<p>Trang phục nhân viên hộ lý, y công, nhân viên nhà xác. (Nam: 2; Nữ: 45)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Áo: <ul style="list-style-type: none"> + Kiểu dáng: Áo kiểu ngắn tay, cổ trái tim cài cúc giữa, chiều dài áo ngang hông; phía trước 2 túi, có khuy cài biển tên trên ngực trái. + Chất liệu: Vải kate + Màu sắc: Màu xanh hòa bình + Tiêu chí kỹ thuật vải: + Khối lượng vải (G/M²): 123,4 + Mật độ(Sợi/10 cm): <ul style="list-style-type: none"> • Dọc:460 • Ngang:368 + Độ bền màu ở 40°C: Phai màu cấp: 4-5 + Sự thay đổi kích thước sau giặt ở 40°C (%): <ul style="list-style-type: none"> • Dọc: 0,0 • Ngang:-0,1 - Quần: 	Bộ	47		

Stt	Tên hàng hoá và thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
	<ul style="list-style-type: none"> + Kiểu dáng: Quần âu hai ly, 2 túi chéo, quần nam có 1 túi sau. + Chất liệu: Vải kate + Màu sắc: màu xanh hòa bình + Tiêu chí kỹ thuật vải: + Khối lượng vải (G/M²): 123,4 + Mật độ(Sợi/10 cm): <ul style="list-style-type: none"> • Dọc:460 • Ngang:368 + Độ bền màu ở 40°C: Phai màu cấp: 4-5 + Sự thay đổi kích thước sau giặt ở 40°C (%): <ul style="list-style-type: none"> • Dọc: 0,0 • Ngang:-0,1 - Nón, khâu trang theo chất liệu và màu sắc của áo, khâu trang vải 2 lớp, tiêu chuẩn BYT. - In logo của Trung tâm Y tế - May đo theo size. 				

Ghi chú: Nội dung đặc tính hàng hóa có nêu tên cụ thể nhãn hiệu, hãng sản xuất và xuất xứ là để tham khảo về đặc tính (thông số kỹ thuật).